

SỐ 52, THÁNG 10/2022

EPOCH TIMES TIẾNG VIỆT

VĂN HÓA & NGHỆ THUẬT

Một chiếc
đèn dầu của
Danforth
Pewter.



NGHỆ THUẬT - THỦ CÔNG

Danforth Pewter: Những đôi tay khiến kim loại nghe lời

Gia tộc làm sản phẩm thiếc thủ công từ năm 1755

LORRAINE FERRIER

Gia đình Danforth Pewter nổi danh ở Mỹ với vô số sản phẩm thủ công kim loại qua nhiều thế hệ. Ngoài trừ 100 năm gián đoạn ngay sau Nội chiến, nhà Danforth đã đưa các sản phẩm thiếc đến các gia đình Mỹ kể từ thời thuộc địa.

Vào khoảng năm 1634, người đàn ông góa vợ Nicholas Danforth đã lên đường từ vùng Framlingham ở Anh cùng với sáu người con của mình để bắt đầu một cuộc sống mới ở Boston. (Framlingham có thể nghe quen quen: Thomas Danforth sở hữu trang trại Danforth's

Farms ở tiểu bang Massachusetts, và ông đổi tên trang trại thành Framingham, không có chữ "L", hàm ý nơi ông sinh thành. Danforth Farms vẫn có thể được nhìn thấy trên con đường của thị trấn Framingham.)

Nhưng phải đến một thế kỷ sau hoặc lâu hơn, người đầu tiên dòng họ Danforth mới trở thành thợ gia công đồ thiếc, theo lời của Tổng Giám đốc của Danforth Pewter, ông Bram Kleppner, trong một cuộc phỏng vấn qua điện thoại. Năm 1755, Thomas Danforth II đã mở một xưởng sản xuất ở thuộc địa Connecticut của Anh, tại thị trấn Middletown. Xưởng đó vẫn còn tồn tại đến ngày nay.

Ông Kleppner giải thích rằng vào thời điểm

đó, hầu hết vật dụng ăn uống của người ta đều làm bằng thiếc, ngoại trừ những người giàu sử dụng chén đĩa sứ và ly cốc thủy tinh. "Hợp kim thiếc có rất nhiều phẩm chất tuyệt vời, không bị rỉ cũng không xỉn màu, rơi không vỡ và dễ dàng rửa sạch. Vì vậy, bộ đồ ăn thiếc rất phổ biến trong các ngôi nhà của người Mỹ," ông giải thích.

Danforth làm các sản phẩm như bộ trà, thùng đựng đồ, đĩa và các vật dụng khác trong xưởng của mình; mỗi chiếc đều được đóng dấu hình sư tử oai vệ. Thợ gia công đồ thiếc ở Danforth sau ông đều sử dụng hình ảnh sư tử này cho đến khi cuộc Cách mạng năm 1776

Xem tiếp trang 2

NGHỆ THUẬT - THỦ CÔNG

Danforth Pewter: Những đôi tay khiến kim loại nghe lời

Gia tộc làm sản phẩm thiếc thủ công từ năm 1755

Tiếp theo từ [trang 1](#)

diễn ra. Ông Kleppner nói: “Những người trong dòng họ Danforth ủng hộ mục đích độc lập và nghĩ rằng con sự tử trông quá giống biểu tượng của Anh quốc, vì vậy họ chuyển sang dùng hình ảnh chim đại bàng để biểu đạt rõ ràng hơn họ ủng hộ phe nào,” ông Kleppner chia sẻ.

Sau Nội chiến, vào cuối những năm 1860 (và như một dấu hiệu cho thấy không có gì thực sự thay đổi), ngành công nghiệp hợp kim của Mỹ đã bị xóa sổ bởi hàng nhập cảng giá rẻ từ Trung Quốc khiến đồ sứ và thủy tinh trở nên hợp túi tiền hơn đối với người dân lao động.

Người cuối cùng trong dòng họ làm đồ thiếc Danforth là ông Thomas Danforth Boardman. Ông Kleppner nói, “như người ta nói thì ‘ông ấy qua đời khi vẫn đang đi đôi ủng ở chân.’” Ông đã cân nhắc làm việc cho đến ngày qua đời vào năm 1873, khi đã ngoài 80 tuổi.

Dấu ấn Danforth đã bị phủ đầy bụi trong hơn một thế kỷ cho đến khi định mệnh thật sự đưa đẩy.

An bài của số phận

Gần 300 năm sau khi Danforth lấy đại bàng làm biểu tượng, một thợ thiếc mới toanh của Danforth đã tiếp nối truyền thống của gia đình. Ông Fred Danforth lớn lên ở Ohio, hiểu tường tận về tổ tiên của mình nhờ nghiên cứu phả hệ gia đình. Mặc dù ông biết rằng tổ tiên của ông từng làm nghề thiếc, nhưng ông lại chọn công việc trong ngành gỗ cho đến khi ông gặp bà Judi Whipple.

Bà Whipple lớn lên ở New Hampshire. Luôn yêu thích sáng tạo và quan tâm đến



Năm 1975, ông Fred và bà Judi Danforth bắt đầu sản xuất sản phẩm thiếc ở Middlebury, Vermont, từ nhà kho của họ.



“**Họ đã làm những gì mà các nghệ sĩ trẻ ở Vermont đã làm trong những năm 1970: Họ thuê một trang trại cũ và dựng xưởng trong nhà kho.**”

Giám đốc điều hành Danforth Pewter, Bram Kleppner



1



3

1. Thiếc nóng chảy được đổ vào khuôn đúc.
2. Chân đèn đầu của Danforth Pewter được làm thủ công trên máy tiện. Xoay thiếc là một quá trình yêu cầu tay nghề cao, mất nhiều năm rèn luyện.
3. Bà Judi Danforth hàn phân thân vào ly rượu vang.

nghệ thuật, bà theo học ngành kim loại tại Học viện Công nghệ Rochester ở Rochester, New York, nơi bà được làm quen với ngành hợp kim. Bà Whipple đã yêu kim loại ngay lập tức và trở thành nhà thiết kế và sản xuất sản phẩm hợp kim.

Ông Fred và bà Judi gặp nhau ở Vermont khi họ ở độ tuổi đôi mươi. Khi ông Fred giới thiệu về bản thân, bà Judi nói, “Ồ, anh có biết những người họ Danforth đã làm nghề thiếc ở Mỹ thời kỳ đầu không?” và ông Fred trả lời, “Ồ phải rồi, những người đó là cụ của anh,” ông Kleppner giải thích.

Ông Fred và bà Judi nhận ra rằng họ vừa là thợ thủ công vừa là nghệ sĩ. “Bà Judi đại loại đã nói, ‘Này anh, anh là một người của dòng họ Danforth; anh không thể làm nghề gỗ được. Anh nên làm nghề liên quan đến hợp kim mới phải. Vậy nên, anh hãy quên những gì đang lên kế hoạch đi, và để em cho anh thấy số phận và định mệnh của anh,’” ông Kleppner kể. Và ông Fred đã trở thành một người thợ Danforth làm về thiếc như thế đó.

Cả hai đã đến Nova Scotia, Canada, để học việc trong một xưởng thiếc khoảng một năm. Sau đó, vào năm 1975,

họ chuyển đến Woodstock, Vermont, nơi “họ đã làm những gì mà các nghệ sĩ trẻ ở Vermont đã làm trong những năm 1970: Họ thuê một trang trại cũ và dựng xưởng trong nhà kho,” ông Kleppner cho biết. Họ bày biện sản phẩm thiếc của mình trên một chiếc bàn kê bên lề đường. Khi có người dừng lại nhìn ngắm, ông Fred và bà Judi dẫn họ đi tham quan xưởng, và đưa khách hàng băng qua đường tới căn nhà của họ, nơi họ trưng bày sản phẩm ở góc phòng khách. Vào cuối tuần, họ bày bán sản phẩm ở các phiên chợ của quận và chợ thủ công mỹ nghệ. Những tác phẩm của họ bán rất chạy trong suốt những năm 1970 và họ có thể kiếm sống được với nghề thủ công này.

Công việc kinh doanh của ông Fred và bà Judi đã phát triển từ những khởi đầu khiêm tốn và gặp rất nhiều khó khăn. Càng ngày họ càng học được nhiều thêm, bán si cho các tiệm quà tặng, và rồi công việc kinh doanh thay đổi chỉ sau một đêm vào cuối những năm 1980.

Tại một hội chợ thương mại ở New York, người đại diện của hãng Walt Disney đã đề nghị cho họ cơ hội làm tượng gấu Winnie the Pooh cỡ lớn cho



2



4



5



6

ALL PHOTOS BY DANFORTH PEWTER

4. Quay đồ thiếc tương tự như nấu bình xăng trên bình xe của thợ gốm; cả hai đều cần vững tay và luyện tập nhiều năm.

5. Anh thợ Jake Michaud của Danforth Pewter đang kiểm tra để đảm bảo thiếc bằng tay.

6. Những chiếc ly Danforth Pewter Jefferson được mài thủ công.

Walt Disney. Hợp đồng này đã giúp cho Danforth Pewter phát triển và có thu nhập ổn định trong khoảng mười năm.

Ông Kleppner giải thích: “Tất cả những người làm việc tại công ty lúc đó đều nhận được tiền thưởng khá khá trong suốt những năm hợp tác với Disney.”

Hợp đồng của Disney chấm dứt vào cuối những năm 1990, và Danforth Pewter đã phải tìm chỗ đứng trên thị trường trong hơn một thập niên tiếp theo. Đó là giai đoạn khủng hoảng, ông Fred và bà Judi phải đưa ra những quyết định khó khăn, chẳng hạn như cắt giảm nhân viên, điều mà họ chưa từng phải làm trước đây. Công việc kinh doanh có lợi nhuận ổn định vào khoảng năm 2011 khi ông Kleppner trở thành Tổng Giám đốc điều hành của Danforth Pewter, mặc dù ông đã tham gia vào công ty từ năm 2007.

Sau đó, vào năm 2015, ông Kleppner phải đối mặt với một thử thách mới khi ông Fred và bà Judi về hưu sau 40 năm làm việc. Sự kết hợp của ông Fred và bà Judi đã có hiệu quả rất tốt về phương diện nghệ thuật, thương mại và mối quan hệ của họ. Ông Kleppner nói: “Họ đã kết hôn và sống hạnh phúc bên nhau suốt gần nửa thế kỷ, và bây giờ, bạn vẫn thấy họ luôn ở bên nhau

và rõ ràng là họ hạnh phúc khi ở bên nhau; thật đáng yêu.”

Các xưởng hiện nay vẫn tiếp tục hoạt động với sự trợ giúp của vợ chồng Danforth, mặc dù cả hai không đứng ở vị trí sáng tạo nữa.

Các nghệ nhân của công ty Danforth

Tất cả các nghệ nhân của Danforth Pewter đều là những người bản xứ ở Middlebury, Vermont, một thị trấn nông thôn nhỏ được bao quanh bởi những ngọn đồi nhấp nhô, đất nông nghiệp, trang trại và những ngôi làng nhỏ. Ông Kleppner nói rằng một số nghệ nhân đã làm việc với công ty trong 30 năm, nhiều người khác đã ở đó hơn 20 năm.

Một thứ đều được đào tạo theo kiểu nghề truyền nghề. Ông nói: “Chúng tôi đã kinh doanh được 45 năm và tôi khá chắc chắn rằng chúng tôi chưa bao giờ thuê bất kỳ ai có kinh nghiệm với đồ thiếc.”

Đúc và kéo là hai kỹ thuật gia công kim loại chính được sử dụng trong xưởng. Theo ông Kleppner, việc đúc khuôn bằng đồng (đúc bằng sáp đã không còn tồn tại) đã có từ hàng nghìn năm trước và Danforth Pewter sử dụng

kỹ thuật này cho một số lượng nhỏ các sản phẩm đúc.

Kỹ thuật xoay tròn đồ thiếc chỉ vài trăm năm tuổi, và ông Kleppner so sánh kỹ thuật này với quá trình nặn bình bông trên bánh xe của thợ gốm.

Kỹ thuật xoay tròn thiếc là một kỹ thuật có tính chuyên môn hóa cao. “Chúng tôi có thể đào tạo ai đó đúc, chuẩn bị và hoàn thành một công đoạn trong một tuần, nhưng để đào tạo thành công một người thợ xoay thiếc thì phải mất hàng tháng,” Ông Kleppner giải thích: “Rất dễ làm hư kim loại, làm cho nó biến dạng, hoặc bị gấp – có rất nhiều thứ có thể xảy ra sai sót.”

Một thợ đóng ví có kinh nghiệm sẽ làm cho kỹ thuật xoay thiếc trở nên dễ dàng sau một vài năm thực hành. “Khi bạn nhìn thấy một thợ thiếc thực sự kỳ diệu,” ông Kleppner nói. “Đó là một quá trình rất tròn trịa và nhịp nhàng.”

Thiếc được xoay ở nhiệt độ thường vì thành phần chính chủ yếu là thiếc và đủ mềm để tạo hình mà không cần nhiệt. Một đĩa thiếc mỏng được đặt trên một máy tiện, và khi nó xoay, nghệ nhân sẽ đẩy nó bằng một công cụ kim loại với áp suất vào đủ để tạo thành đĩa, bát, đèn

dầu hoặc bình bóng.

Thợ tại Danforth Pewter có thể quay thiếc để làm ra một chiếc ly Jefferson. Ông Kleppner cho biết, người ta thường nghĩ rằng ông Thomas Jefferson đã thiết kế chiếc ly Thomas Jefferson điều này “gần như là đúng.” Ông Jefferson đã thuê một thợ bạc ông gặp ở Pháp khi ông làm đại sứ ở đó làm cho ông một bộ ly bạc. Người thợ bạc này đã thiết kế nên và ông Jefferson đã chỉnh sửa chúng.

Cán đến nhiều đôi tay

Như chiếc ly của ngài Jefferson, một sản phẩm của Danforth Pewter là kết quả của quá trình mọi người làm việc cùng nhau. Kleppner giải thích rằng ngay cả khi công ty đã phát triển – mở các cửa hàng bán lẻ, nhận các đơn đặt hàng thiết kế có giá trị lớn và làm việc với khách hàng bán sỉ – “mỗi sản phẩm vẫn đều được làm bằng tay và trên thực tế là rất nhiều bàn tay.”

“Làm đồ vật trang trí cho ngày lễ là một ví dụ,” ông nói. Nhà thiết kế chính Timothy Copeland sáng tạo nên một thiết kế và sau đó gia công mẫu theo cách khắc thủ công bằng sáp như của thợ kim hoàn – đây là kỹ thuật mà bà Judi ưa thích – hoặc là lập mô hình trên máy điện toán và dùng một động cơ quay nhỏ để chạm khắc chúng từ vật liệu gọi là miếng bơ (butter board).

Thiết kế chạm khắc sau đó được chuyển cho thợ làm khuôn. Người làm khuôn chính từng là người dọn dẹp nhà của của Fred và Judi. Bà đã học kỹ thuật này 35 năm trước đây khi bà Judi cần sự trợ giúp và bà đã trở thành thợ làm khuôn kể từ đó. Các khuôn được làm bằng cao su lưu hóa và sau đó được chuyển đến thợ đúc – người này sẽ điều chỉnh nhiệt độ và áp suất trước khi đổ thiếc nóng chảy vào đó. Sau đó, thiếc được đúc và lấy ra khỏi khuôn.

Đồ trang trí bằng thiếc sau đó được chuyển giao cho thợ chỉnh sửa, người này sẽ đưa đi những đường gờ của hai nửa khuôn ghép với nhau và chỉnh sửa bất kỳ điểm không hoàn hảo nào khác. Nếu có gì không ổn, sản phẩm sẽ được nấu chảy lại và tái sử dụng.

Từ tay người chỉnh sửa, sản phẩm thiếc sẽ được chuyển đến tay thợ hoàn thiện, người này sẽ cán một quả trình để tạo cho kim loại về ngoài đặc biệt của nó. Nếu vật trang trí yêu cầu màu sắc, chúng sẽ được gửi đến phòng trang men, nơi màu được phủ lên bằng tay. Thợ phòng lắp ráp sẽ buộc dải ruy băng xung quanh vật trang trí trước khi đặt nó vào hộp để chuyển đến một trong các cửa hàng Danforth Pewter hoặc vận chuyển theo đơn đặt hàng của khách.

Nhiều bán tay tại Danforth Pewter tiếp tục truyền thừa truyền thống gia công kim loại của Danforth. Cho dù các nghệ nhân có là huyền thoại Danforth hay không, thì đó thiếc dường như vẫn tiếp tục đồng hành với nhiều thế hệ ở Middlebury và thung lũng Vermont.

Để tìm hiểu thêm về Danforth Pewter, hãy truy cập [DanforthPewter.com](#)

Cô Lorraine Ferrier viết về mỹ thuật và nghệ thủ công cho The Epoch Times. Cô hy vọng rằng chúng ta có thể bảo tồn di sản nghệ thuật truyền thống. Cô sinh sống và sáng tác tại vùng ngoại ô thành phố London, Anh quốc.

Thanh Ân biên dịch

VĂN HÓA

Duyên kiếp này có phải là nhân quả của kiếp trước?

THÁI NGUYÊN

Nếu một người cưới bà chị em ruột mà cả ba chị em đều lần lượt qua đời, thì trong mắt thầy bói, người này là kẻ “khách thể mệnh”. Nhưng lý do thật sự là gì? Chúng ta có thể thấy một phần từ câu chuyện sau.

Vào những năm đầu triều đại Khang Hy, ở Hàng Châu có một anh bán rau, tướng mạo chất phác, là người thật thà. Anh ta ngày nào cũng đi ngang qua nhà một phú ông và bán rau cho ông ta. Phú ông có ba cô con gái, không có con trai. Khi anh bán rau đến mà phú ông ở nhà thì anh bán rau được trả tiền, khi anh bán rau đến mà phú ông đi vắng, thì bà vợ của phú ông liền nói: “Cậu chờ một chút.” Anh bán rau liền lặng lẽ ngồi đợi ở ngoài cửa, không dám vào nhà ngó nghiêng. Cứ như thế đã hơn hai năm.

Một ngày nọ, bà lão ngẫu nhiên hỏi anh ta: “Gia đình anh còn ai không?” Anh bán rau trả lời: “Tôi không có cha



(Ảnh minh họa)

mẹ, lại ít anh em, chỉ sống nhờ ở nhà chú thím.” Bà lão hỏi anh: “Anh có muốn ở rể ở nhà ta không?”. Anh bán rau không dám đồng ý, nhưng trong lòng biết bà ấy có ý gì. Vì vậy khi về đến nhà liền nói với chú mình về điều đó.

Chú anh ta nói: “Nhà người ta sinh sống xa hoa, cơ nghiệp lớn, sao không tìm được con rể tốt, mà lại thích kẻ nghèo đơn thân ốm yếu từ về với chúng phủ ông, với thể tử cũng rất hòa hợp, và không còn phải đi bán rau nữa.

“Tôi muốn tuyển anh làm con rể, sao anh không trả lời tôi?” Anh bán rau bèn lặp lại lời chú anh ta đã nói.

Bà lão nói: “Hôn nhân nào có là trò đùa! Về nhà anh hãy đi bàn bạc với chú anh.” Ngày hôm sau, người chú dẫn theo anh ta đến gặp bà lão và nói: “Nhà bà muốn kén cháu thì làm con rể, có chuyện như vậy không?”

Bà lão đáp: “Đúng vậy. Vợ chồng ta không có con trai; cháu trai của ông thật thà đáng tin cậy, ở rể nhà ta thì bằng như có được một đứa con để dưỡng lão rồi.”

Người chú nói: “Nhà tôi nghèo, không đủ tiền sinh lễ. Tôi phải làm sao đây?”

Bà lão nói: “Tôi đang cầu một đứa con rể tốt, không phải cầu sinh lễ.”

Người chú vui mừng khôn xiết, bèn chọn ngày lành tháng tốt, lập tức tổ chức đám cưới cho cháu với con gái cả của phú ông. Sau khi anh bán rau kết hôn, anh sống rất tử tế với vợ chồng phủ ông, với thể tử cũng rất hòa hợp, và không còn phải đi bán rau nữa.

Ba năm sau, con gái lớn của phú ông qua đời. Phú ông bán bạc riêng với vợ: “Con rể sống tốt, mà giờ ngày đêm đau khổ, làm sao có thể chịu được nỗi đau này? Giờ đưa thứ hai đã lớn, nếu để nó

chọn người khác làm con rể, đức hạnh của người đó có lẽ chưa chắc đã bằng con rể bán rau của ta. Nếu con rể đi lấy người khác mà bỏ chúng ta, chúng ta sau này sẽ không còn ai để nương tựa, vậy tại sao không gả tiếp đứa thứ hai cho anh ta!” Vậy là họ lại để người con gái thứ hai kết hôn với anh chàng bán rau.

Qua ba năm sau, người con gái thứ hai của phú ông cũng qua đời; cả nhà đều thương tiếc. Phú ông lại nói với vợ: “Mất hai đứa con gái trong sáu năm, khó mà có thể chịu đựng nổi. Bây giờ đứa con gái út đã lớn, lẽ nào không lo chuyện hôn nhân cho nó?”

Vợ phú ông nói: “Sự việc đã đến bước này, tại sao không giữ nguyên như vậy,

hy vọng nhân cơ hội này, về già chúng ta cũng sẽ có nơi để nương tựa.” Vì vậy, họ lại gả cô con gái út cho anh ta.

Ba năm sau, cô con út cũng qua đời. Vợ chồng phú ông và con rể cùng ôm mặt khóc. Đột nhiên có một vị sư già đến

khất thực, bà lão lạnh lùng nói: “Nhà người ta gặp bất hạnh như vậy, đâu còn lòng dạ nào để làm đồ cúng trai tăng!”

Phú ông giải thích: “Cả ba cô con gái của chúng tôi đều đã qua đời. Chúng tôi già cả có đờn, đều là oan nghiệp kiếp trước của chúng tôi. Xin hãy ở lại và ngồi xuống, tôi sẽ ra ngoài mua một ít thức ăn chay mang về cho ông.”

Phú ông vừa đi ra ngoài, bà lão bỗng thấy lơ mơ buồn ngủ, liền đi ngủ.

Trong giấc mơ, nhà sư nói với bà rằng: “Kiếp trước chúng bà là lái đò; con rể bà là một thương gia giàu có, mang theo rất nhiều tiền đến Hoài An và Dương Châu

để làm ăn. Anh ta đã thuê thuyền của chúng bà; chúng bà đã mưu sát anh ta và lấy đi số tiền đó. Bà có con gái đều là khách trên thuyền; chúng bà sợ bị bại lộ nên mưu nguy hiểm đến tính mạng, nên đã dùng ba mươi lượng vàng hối lộ họ. Tài sản của chúng bà đều thuộc về con rể bà, tại sao lại phải ôm hận và trách móc!”

Bà lão chợt tỉnh giấc, nhưng vị sư già đã đi mất. Sau khi phú ông quay lại, bà lão kể cho ông nghe chuyện vừa rồi xảy ra trong giấc mơ, phú ông im lặng không nói gì, như thể ông đã mất một thứ gì đó. Sau đó, ông ấy giao lại tất cả công việc gia đình cho con rể và khuyến anh ta lấy người vợ khác. Vợ chồng phú ông đã rời khỏi nhà của mình, cuối cùng không biết họ đã đi đâu.

Tư liệu tham khảo: “Quả báo văn kiến lục” và “Thập quốc xuân thu” Cổ Dung biên tập Xuân Hoàng biên dịch



Một chiếc mũ đội, thế kỷ 18-19, triều đại nhà Thanh (1644–1912), Trung Quốc. Món quà của Barbara và David Kipper hứa tặng Viện nghệ thuật Chicago.

NGHỆ THUẬT - THỦ CÔNG

Nghệ thuật trang trí đồ mỹ nghệ bằng lông chim bói cá

Triển lãm của Viện Nghệ thuật Chicago “Mào đội đầu khảm lông chim bói cá của Trung Quốc”

LORRAINE FERRIER

Đối với một cặp vợ chồng mới cưới ở Trung Quốc hồi thế kỷ 19, khi họ bước chân vào phòng tân hôn thì cũng là lúc kết thúc một ngày náo nhiệt với những nghi lễ đám cưới và bắt đầu cuộc sống chung của họ. Cô dâu đội một chiếc mào bằng vàng và ngọc lam tuyệt đẹp với những viên đá quý và mạng che mặt bằng ngọc trai. Theo truyền thống Trung Quốc, phu quân chỉ mở mạng cho nương tử sau khi lễ cưới kết thúc và khi cặp vợ chồng mới cưới đã ở trong phòng tân hôn của họ.

Truyền thống lâu đời và các biểu tượng tốt lành là để đánh dấu sự kiện trọng đại. Ví dụ, một cuộc hôn nhân hạnh phúc có thể được tượng trưng bằng một đôi rồng vờn một viên ngọc trai rực lửa trên chiếc mào của cô



Một loài chim bói cá phổ biến đang xoe đôi cánh, có thể được tìm thấy ở khắp Âu Châu và phần lớn lãnh thổ Trung Quốc. Người Trung Quốc từng rất yêu mến những chiếc lông màu ngọc lam của loài chim họ bói cá, đặc biệt là những con chim được tìm thấy ở Việt Nam và Campuchia.

dâu. Để tượng trưng cho một cuộc hôn nhân viên mãn, phu quân sẽ gắn trâm cài trên tóc của nương tử lên một vị trí được định sẵn ở giữa tấm lưới phía sau giường cưới.

Chiếc mào rực rỡ của cô dâu được làm bằng đá hoặc men ngọc lam cổ xưa. Tuy nhiên, viên đá xanh ngọc không óng ánh như màu xanh lam trên mào của cô dâu. Quan sát kỹ hơn chất liệu màu ngọc lam huyền ảo sẽ thấy ánh sáng lung linh diệu kỳ từ những chiếc lông vũ của loài chim bói cá.

Chim bói cá được ưa thích

Điều thú vị là lông của chim bói cá không hề có màu xanh lam mà trong suốt. Màu xanh ngọc sống động này đến từ sự khúc xạ ánh sáng.

Các nghệ nhân Trung Quốc đã dùng lông màu xanh lam óng ánh của loài chim bói cá làm lớp phủ cho các đồ mỹ nghệ và đồ trang trí kể từ thời nhà Hán (206 TCN–220 SCN). Người Trung Quốc rất yêu thích chim bói cá

Việt Nam và Campuchia.

Hoàng hậu và các phi tần là những người đầu tiên sử dụng mào đội đầu như thế. Sau đó, bắt đầu từ thế kỷ 19, quý tộc và những phu nhân giàu có cũng bắt đầu đội chúng vào những dịp đặc biệt như lễ cưới và lễ mừng thọ.

Ngoài trang sức đội đầu, những đốm sáng rực rỡ của lông chim bói cá được đính trên quạt, đồ trang sức, trâm cài, thắt lưng, váy, mền, bình phong và thậm chí cả xe ngựa.

Điểm xuyết bằng lông vũ chim bói cá

Một kỹ thuật đáng chú ý được các nghệ nhân Trung Quốc sử dụng được gọi là tian-ts'ui (nghĩa đen là “điểm xuyết bằng lông chim bói cá” hay còn gọi là điểm thủy), tức là sử dụng lông vũ của chim bói cá để phủ lên đồ mỹ nghệ, khi hoàn thành thì sản phẩm tựa như được phủ một lớp men.

Theo Bảo tàng Pitt Rivers, đầu tiên người nghệ nhân tạo hình các khung họa tiết khác nhau như hoa, rồng, phượng hoàng hoặc bướm bằng dây kim loại trên các miếng kim loại mỏng. Người ta sẽ chia từng họa tiết thành các phân đoạn để đính. Chiếc lông vũ sau đó được cắt theo kích thước và mảnh lông vũ đó được nhúng vào keo nhện (làm từ da động vật hoặc bong bóng cá và chiết xuất rong biển), trước khi cẩn thận đặt vào các khung dây mảnh mai.

Vào năm 1908, tác giả Mary Parker Dunning đã quan sát một nghệ nhân khảm thủy một chiếc trâm cài. “Người thợ xuất sắc, kiên nhẫn, người Trung Hoa ấy, cắt lấy một mảnh lông vũ từ cánh chim, quét nhẹ qua một chút keo, và đặt

lên nền bằng bạc. Rồi lặp lại công đoạn cho một mảnh lông khác đặt bên cạnh chiếc đầu tiên. Sau đó, lại thêm một chiếc khác, rồi tiếp nữa, và tiếp nữa, không ngừng nghỉ, mãi mãi và cho đến khi những mảnh lông vũ đã nằm sát vào nhau đến mức chúng trông giống như một miếng men xanh ngọc,” bà viết trong cuốn sách năm xuất bản năm 1968 có tựa đề “Mrs. Marco Polo Remembers” (như được trích dẫn trong một bài báo trên trang web của Bảo tàng Pitt Rivers.)

Sau đó, người nghệ nhân sẽ trang trí tác phẩm bằng các vật liệu quý như hồng ngọc, mã não, ngọc bích, san hô, hổ phách và ngọc trai.

Các đồ vật được khảm lông chim bói cá hiếm khi tồn tại được lâu dài vì tính chất mỏng manh của chúng. Tuy nhiên, tại triển lãm của Viện Nghệ thuật Chicago, người thưởng lãm có thể chiêm ngưỡng “Trang sức đội đầu khảm bằng lông vũ chim bói cá đến từ Trung Quốc”, bao gồm hơn 20 vật phẩm từ trâm cài đến trang sức, mũ mào đội đầu được chế tác công phu.

Triển lãm “Trang sức đội đầu phủ lông vũ chim bói cá đến từ Trung Quốc” của Viện Nghệ thuật Chicago kéo dài đến ngày 21/5/2023. Để tìm hiểu thêm, xin truy cập ArtIC.edu

Cô Lorraine Ferrier viết về mỹ thuật cho *The Epoch Times*. Cô đặc biệt quan tâm đến những ngành nghệ thuật và thủ công ít được biết đến. Cô hy vọng chúng ta có thể báo tin đi sản nghệ thuật truyền thống. Cô sống và sáng tác tại vùng ngoại ô thành phố London, Anh quốc.

Thanh Ân biên dịch



Một chiếc mào, thế kỷ 19, triều đại nhà Thanh (1644–1912), Trung Quốc. Món quà của Barbara và David Kipper hứa tặng Viện Nghệ thuật Chicago.



Một chiếc mũ miện, thế kỷ 19, triều đại nhà Thanh (1644–1912), Trung Quốc. Món quà của Barbara và David Kipper hứa tặng Viện nghệ thuật Chicago.

ÂM NHẠC

Ý nghĩa thi ca trong tác phẩm ‘Libestraum’ của nhà soạn nhạc Franz Liszt

JEFF PERKIN

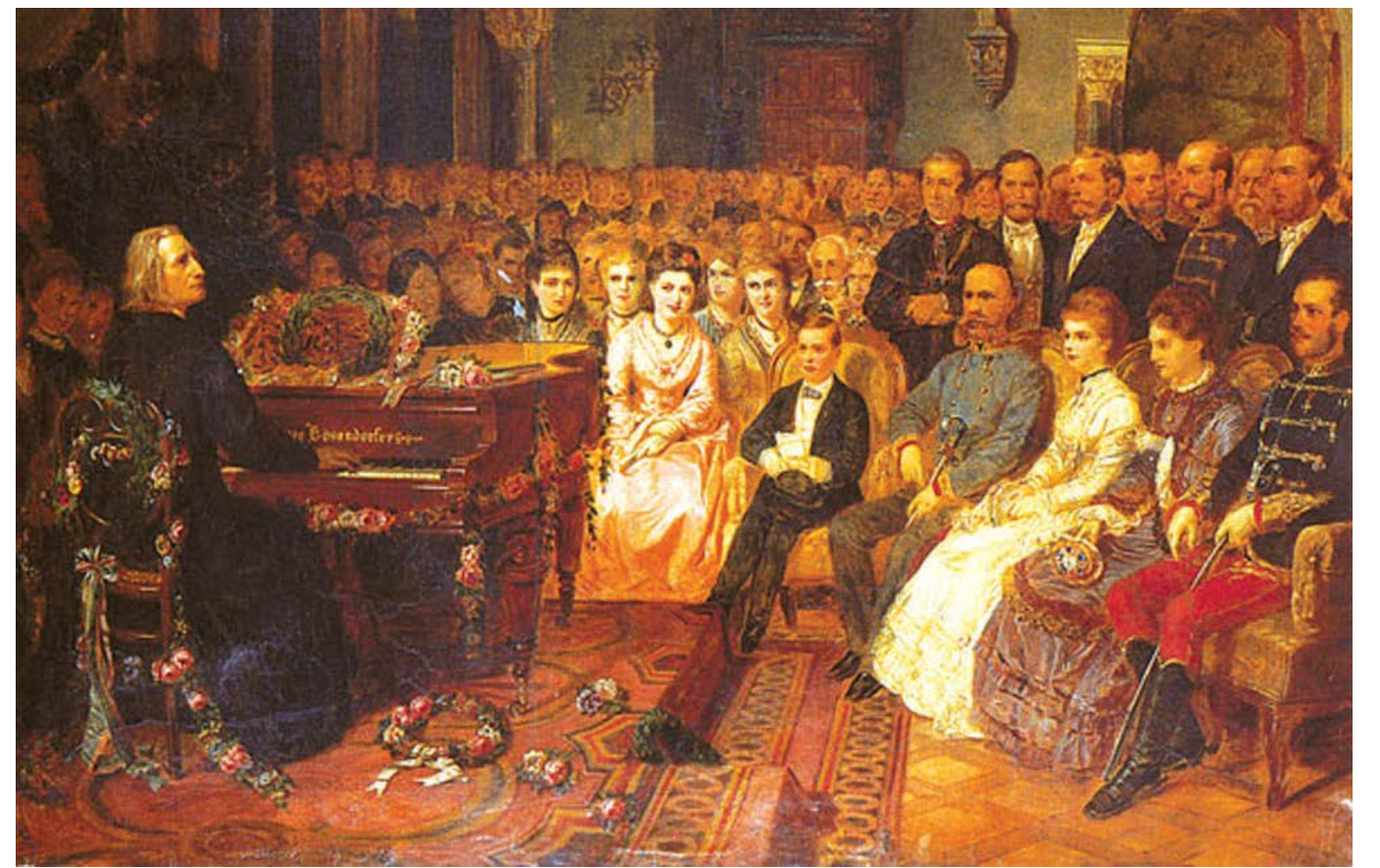
Nhà soạn nhạc người Hungary Franz Liszt (1811–1886) là một nhạc sĩ piano bậc thầy của trường phái Lãng mạn. Là một nhà soạn nhạc, nghệ sĩ, và giáo sư âm nhạc kỳ tài, ông đã sáng tác hơn 700 tác phẩm. Sinh ra trong một gia đình âm nhạc, thần đồng Franz Liszt đã biểu diễn cho các nhạc sĩ nổi tiếng và giới hoàng gia khi mới chín tuổi. Tuy nhiên, do phải lưu diễn thường xuyên khi còn nhỏ, Liszt đã bị suy nhược thần kinh và đã cân nhắc đến các liệu pháp về tâm linh. Cậu Liszt bé nhỏ đã nói với cha mình, ông Adam Liszt, rằng ông muốn trở thành một tu sĩ.

Ông Adam đã đưa Franz bé nhỏ đến vùng biển ở Boulogne, nước Pháp để cải thiện sức khỏe. Ở đó, ông Adam qua đời do sốt thương hàn. Cái chết đau thương của cha đã khiến cậu bé Franz 15 tuổi quay lưng lại với âm nhạc trong vài năm. Trong thời gian đó, ông vì tò mò mà chú tâm nghiên cứu tôn giáo và nghệ thuật.

Những bản dạ khúc đầy thi vị

Ở tuổi đôi mươi, chàng trai Liszt đã quay trở lại sáng tác và biểu diễn. Là một nghệ sĩ bậc thầy, ông đã biểu diễn trước công chúng hoàn toàn một mình. Nghệ sĩ piano tận tụy đã truyền tải âm nhạc đến những địa điểm mới đầy sáng tạo bằng cách tạo ra sự hài hòa về thang âm sắc. Ông cũng phát triển cái mà ông gọi là “bài thơ giao hưởng”, một chuyển động đón lễ gói gọn sự phức tạp đầy kịch tính của một tác phẩm văn học và kết hợp tất cả các yếu tố tạo thành của một bản giao hưởng bốn chương truyền thống.

Sự qua đời của người bạn và nhà soạn nhạc khác, Frederic Chopin, đã làm cho Liszt cố gắng sáng tác ngắn gọn những tác phẩm trong những thể loại đã khiến



Bức tranh nhạc sĩ Franz Liszt trình diễn cho Hoàng đế Franz Joseph Đế Nhất, trước năm 1890, không rõ tác giả.



Franz Liszt, tranh vẽ bởi họa sĩ người Hungary - Miklós Barabás, 1847

Chopin nổi tiếng, chẳng hạn như dạ khúc. Bản “Libestraum” (nghĩa là “Giấc mơ tình yêu”) ba chương của Liszt, là một loạt ba bài dạ khúc đại diện cho ba loại tình yêu khác nhau được thể hiện qua ba bài thơ gắn liền với chúng. Tương tự như nhạc phổ thơ dân gian của Đức, đó là những bài hát có thể kết hợp với thơ hoặc biểu diễn như độc tấu piano.

“Libestraum” ba chương

Bản dạ khúc đầu tiên trong “Giấc mơ tình yêu”, Libestraum Số 1 dựa trên bài thơ “Tình yêu cao thượng” của Johann Ludwíg Uhland. Bài thơ nói về niềm vui linh thiêng của một người “vui vẻ từ bỏ niềm vui của nhân gian” để hướng tới “cánh giới tốt đẹp”. Trong ba phần, bản dạ khúc này là nhẹ nhàng và chừng mực nhất. Những nốt nhạc trầm ngâm điệu kéo dài trong khi các hợp âm rải nhiều lớp và các nốt thăng dần gợi nhắc tới “thiên đàng phía trên” đã “rời xa”.

Bản Libestraum Số 2 được dựa trên bài thơ “Cái chết ngọt ngào” của Uhland. Bản dạ khúc thứ hai trong loạt bài được tác giả cố ý cho tương phản mạnh mẽ với bản thứ nhất. Bản thứ hai nói về trải nghiệm của con người với tình yêu sinh ra từ tình yêu thể xác phù du. Tác phẩm gợi lên một cơn trào kịch tính, rồi cuối cùng tiến tới một kết thúc

đột ngột có phần ám đạm. Uhland gợi ý rằng “tình yêu” này có thể giúp khán giả được đánh thức hoặc thậm chí nhìn thấy “thiên đàng”. Dù vậy, như các trải nghiệm thể xác, tình yêu này không thể tồn tại mãi.

Bài thơ “Hồi tình yêu, miễn là người còn có thể” của Ferdinand Freiligrath là nền tảng cho bản dạ khúc thứ ba và cuối cùng của loạt tác phẩm, “Libestraum Số 3”. Bản dạ khúc cuối cùng nói về một tình yêu vượt cả “cái chết” trong bài thơ trước. Tác phẩm nhắc nhở chúng ta hãy yêu những người thân thương đi bởi vì “sẽ có một lúc” chúng ta sẽ không còn họ nữa. Bài hát xây dựng cảm xúc đến một đỉnh cao mãnh liệt, nhưng rồi kết thúc trong một cảm giác yên bình gợi nhớ tới bản dạ khúc đầu tiên. Tác phẩm dường như chứa đựng thông điệp đầy hy vọng rằng thông qua lòng biết ơn và sự vun đắp, tình yêu thường luôn hiện hữu. Mặc dù những người thân yêu ra đi, chúng ta vẫn có thể tiếp tục tìm kiếm “tình yêu cao cả” mà chỉ đáng thiêng liêng mới có thể ban tặng.

Jeff Perkin là họa sĩ đồ họa và huấn luyện viên sức khỏe dinh dưỡng tích hợp. Có thể liên hệ với tác giả tại WhollySelf.com.

Hoàng Lan biên dịch



Bạn muốn chia sẻ báo với người thân, bạn bè?
Epoch Times sẽ giúp chuyển tận nhà mỗi tuần.

TEL: (626) 618-6168 - (714) 356-8899 | WWW.EPOCHTIMESVIET.COM

EPOCH
TIMES
TIẾNG VIỆT

EPOCH TIMES TIẾNG VIỆT



**Chúng tôi
đưa những tin tức
quan trọng, trung thực
và truyền thống**



*Bạn muốn chia sẻ báo với
người thân, bạn bè?*

*Epoch Times sẽ giúp
chuyển tận nhà mỗi tuần.*

www.EpochTimesViet.com

10962 Main Street, Suite 101, El Monte, CA 91731-2922

Tel: (626) 618-6168 / (714) 356-8899

